TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2026/HS-PT
Ngày 10 - 7 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Thanh Gia

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Ông Ung Quang Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2026/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Lê Hữu T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2026/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Hữu T, sinh ngày 17/5/1987 tại tỉnh Gia Lai; số căn cước công dân: 052087009851; nơi cư trú: Số B đường N, tổ dân phố T, phường A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Kiến trúc sư; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức L (chết) và bà Trần Thị T1 (chết); vợ: Võ Thị Thu T2, sinh năm: 1987; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/6/2025, Lê Hữu T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô bán tải biển kiểm soát 51D-735.71 đi trên Quốc lộ A hướng từ huyện T (cũ) đến thị xã A, tỉnh Bình Định (cũ). Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, T điều khiển xe đi đến địa phận thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

(nay là tổ dân phố T, Phường A, tỉnh Gia Lai) thì thấy phía trước cùng chiều có xe ô tô tải biển kiểm soát 76F-006.70 do anh Võ Minh H điều khiển. Thấy xe ô tô tải di chuyển với tốc độ chậm khoảng 30-40 km/h, T bật xi nhan trái, nháy đèn pha xin vượt và điều khiển xe ô tô của mình di chuyển dần sang phần đường ngược chiều để quan sát thì thấy phía trước ngược chiều có xe mô tô biển kiểm soát 77H1-554.95 do anh Nguyễn Quốc T3 điều khiển. T nhận định khoảng cách đến xe anh T3 còn xa, có thể vượt xe được nên đã điều khiển xe tăng tốc để vượt lên bên trái xe ô tô của anh H. Khi vừa vượt lên trước đầu xe ô tô tải biển kiểm soát 76F-006.70, lúc này xe ô tô bán tải do T điều khiển vẫn đang di chuyển ở phần đường ngược chiều, T thấy xe mô tô của anh T3 đang đến cách xe T khoảng 70-80m. Thấy anh T3 điều khiển xe mô tô đi loạng choạng ở giữa tim đường, sợ xe ô tô tải do anh H điều khiển tông trúng từ phía sau, T giảm tốc độ và tiếp tục điều khiển xe di chuyển ở làn đường ngược chiều. Khi xe anh T3 đến gần, T đánh lái sang bên trái theo chiều đi để né tránh nhưng do khoảng cách quá gần, phần đầu xe bên phải xe ô tô bán tải biển kiểm soát 51D-735.71 do T điều khiển va chạm với đầu xe mô tô biển kiểm soát 77H1-554.95 do anh T3 điều khiển dẫn đến tai nạn. Sau khi va chạm, anh T3 và xe mô tô biển kiểm soát 77H1-554.95 ngã ra đường về phía bên phải (theo chiều đi của T) thì bị xe ô tô tải biển kiểm soát 76F-006.70 vừa đi tới tông trúng làm anh T3 tử vong tại chỗ, xe mô tô hư hỏng nặng.

Tại Kết luận giám định tử thi số 211/KLGĐTT-PYBĐ ngày 27/6/2025, Trung tâm pháp y tỉnh B (cũ) kết luận nguyên nhân chết của anh T3 là do đa chấn thương gây vỡ hợp sọ + đa tạng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 263/KL-HĐĐGTTHS ngày 20/9/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Gia Lai kết luận xe mô tô biển kiểm soát 77H1-554.95 bị thiệt hại với tổng giá trị là 14.163.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã trả lại các phương tiện giao thông nêu trên cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Sau khi tai nạn xảy ra, T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh T3 tổng số tiền là 320.000.000 đồng; anh H tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Ngoài ra, gia đình bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2026/HS-ST ngày 19/3/2026, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử bị cáo T 09 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31/3/2026, bị cáo T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo T, sửa bản án sơ thẩm về phần hình

phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/6/2025 trên đoạn đường thuộc địa phận tổ dân phố T, Phường A, tỉnh Gia Lai, Lê Hữu T (có giấy phép lái xe theo quy định) đã có hành vi điều khiển xe ô tô bán tải biển kiểm soát 51D-735.71 vượt xe ô tô tải biển kiểm soát 76F-006.70 do anh Võ Minh H điều khiển trong khi thấy có xe mô tô biển kiểm soát 77H1-554.95 do anh Nguyễn Quốc T3 điều khiển đang đi ngược chiều đến. Trong quá trình vượt xe thì T điều khiển xe đi lấn sang phần đường ngược chiều dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô nêu trên, dẫn đến anh T3 và xe mô tô ngã ra đường, sau đó bị xe ô tô tải biển kiểm soát 76F-006.70 vừa đi tới tông trúng làm anh T3 tử vong tại chỗ, xe mô tô hư hỏng nặng.

Hành vi của bị cáo T đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 14 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 *"Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngạt vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác, đã có tín hiệu rẽ phải và tránh về bên phải".*

Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai xét xử bị cáo Lê Hữu T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung "Làm chết người" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác nên cần phải xử lý nghiêm nhằm phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn giao thông.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và gia đình bị hại cũng đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra, bị cáo 03 con và đều đang trong độ tuổi đi học. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo đang mang bầu con thứ 4, bị cáo là lao động chính và gần như là duy nhất trong gia đình.

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng, các con bị cáo còn nhỏ, đều dưới 10 tuổi và vợ bị cáo đang mang thai con thứ 4, nếu cách ly bị cáo sẽ ảnh hưởng lớn đến việc làm và đời sống gia đình của bị cáo nên cần tạo điều kiện để bị cáo tiếp tục làm việc, đảm bảo đời sống gia đình.

Từ những phân tích trên, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù do bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Hữu T, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Bị cáo bị xử phạt mức thấp nhất của khung hình phạt nhẹ nhất trong điều luật nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự là không phù hợp, lẽ ra phải áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; đề nghị rút kinh nghiệm trong những lần xét xử tiếp theo.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận, Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo T, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hữu T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2026/HS-ST ngày 19/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Hữu T.

2. Xử phạt bị cáo Lê Hữu T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 10/7/2026).

Giao bị cáo Lê Hữu T cho Ủy ban nhân dân phường A, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Hữu T không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND khu vực 2 – Gia Lai;
- VKSND khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng GĐ, KT, TT và THA TAND tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Toà Hình sự, HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Văn Thanh Gia